

Số: 5513 /CT-TTHT
V/v: chính sách thuế

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2010

Kính gửi: Chi cục Thuế quận Tân Bình

Trả lời công văn số 3784/CCT-TTHT ngày 29.6.2010 của Chi cục Thuế về chính sách thuế, Cục thuế TP có ý kiến như sau:

1. Hóa đơn, chứng từ khi xuất hàng từ cơ sở hạch toán phụ thuộc về công ty

Tại điểm 2.6, Mục IV, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC quy định: "Các cơ sở sản xuất, kinh doanh xuất điều chuyển hàng hoá cho các cơ sở hạch toán phụ thuộc như các chi nhánh, cửa hàng ở khác địa phương (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) để bán hoặc xuất điều chuyển giữa các chi nhánh, đơn vị phụ thuộc với nhau; xuất hàng hoá cho cơ sở nhận làm đại lý bán đúng giá, hưởng hoa hồng, căn cứ vào phương thức tổ chức kinh doanh và hạch toán kế toán, cơ sở có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hoá đơn, chứng từ như sau:

a) Sử dụng hoá đơn GTGT để làm căn cứ thanh toán và kê khai nộp thuế GTGT ở từng đơn vị và từng khâu độc lập với nhau;

b) Sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ kèm theo Lệnh điều động nội bộ; Sử dụng Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý theo quy định đối với hàng hoá xuất cho cơ sở làm đại lý kèm theo Lệnh điều động nội bộ.

..."

Căn cứ quy định trên, khi xuất điều chuyển hàng hóa, các cơ sở kinh doanh chỉ thực hiện một trong hai cách sử dụng hóa đơn, chứng từ nêu tại điểm 2.6, Mục IV, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC. Do vậy, khi xuất trả hàng hóa từ đơn vị hạch toán phụ thuộc về cơ sở kinh doanh, đơn vị hạch toán phụ thuộc sử dụng hóa đơn, chứng từ thống nhất với cách sử dụng hóa đơn, chứng từ khi cơ sở kinh doanh xuất hàng hóa cho đơn vị hạch toán phụ thuộc.

2. Hạch toán chi phí đối với hóa đơn của bên nước ngoài (invoice) lập cho chi nhánh.

- Căn cứ Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26.12.2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

- Tại Điều 12 Nghị định số 129/2004/NĐ-CP ngày 31.5.2004 của Chính phủ hướng dẫn Luật Kế toán quy định: "Dịch chứng từ kế toán ra tiếng Việt.

Căn cứ Điều 19 của Luật Kế toán, chữ viết trên chứng từ kế toán được quy định như sau:

1. Chứng từ kế toán phát sinh ở ngoài lãnh thổ Việt Nam ghi bằng tiếng nước ngoài, khi sử dụng để ghi sổ kế toán ở Việt Nam phải được dịch ra tiếng Việt.

2. Các chứng từ ít phát sinh thì phải dịch toàn bộ chứng từ. Các chứng từ phát sinh nhiều lần thì phải dịch các nội dung chủ yếu theo quy định của Bộ Tài chính.

3. Bản dịch chứng từ ra tiếng Việt phải đính kèm với bản chính bằng tiếng nước ngoài."

Căn cứ quy định trên, trường hợp cơ sở kinh doanh có phát sinh chi phí trả cho tổ chức nước ngoài để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và khi thanh toán tiền cho tổ chức nước ngoài cơ sở kinh doanh đã thực hiện khấu trừ thuế nhà thầu theo quy định (nếu có) thì các hóa đơn, chứng từ của tổ chức nước ngoài phát sinh ngoài lãnh thổ Việt Nam để được xem là hóa đơn, chứng từ hợp pháp phải được dịch ra tiếng Việt (kèm với bản chính bằng tiếng nước ngoài).

Cục Thuế TP thông báo Chi cục Thuế biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. / *al*

**TUQ. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TUYÊN TRUYỀN
HỖ TRỢ NGƯỜI NỘP THUẾ**



Trần Thị Lệ Nga

Nơi nhận:

- Như trên ✓
 - P. Pháp chế
 - Lưu: HC, TTHT
- 1490-10671

09555384